TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC BÌNH
TỈNH BÌNH THUẬN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 10/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 30-5-2022
V/v ly hôn và tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Thanh Trúc Tuyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1-Bà Nguyễn Thị Hạnh

2-Bà Nguyễn Thị Phương Dung

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Hoàng Bảo Vân-Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Khánh Dung-Kiểm sát viên

Ngày 30 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 246/2021/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2021, về việc ly hôn và tranh chấp nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 13/4/2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2022/QĐST-HNGĐ ngày 12/5/2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1995 (Vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn CH, xã PT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

- Bị đơn: Anh Xích Minh H, sinh năm 1994 (Vắng mặt);
Địa chỉ: Thôn TK, xã PT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn-chị Nguyễn Thị L trình bày: Sau thời gian tìm hiểu, chị Nguyễn Thị L và anh Xích Minh H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã PT, huyện BB vào năm 2017. Quá trình chung sống, vợ chồng có với nhau 02 con chung tên Xích Nguyễn Tuấn K (sinh ngày 22/5/2013) và Xích Nguyễn Khánh M (sinh ngày 25/08/2017). Nhưng sau đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn được. Nguyên nhân mâu thuẫn là do anh H không chăm lo cuộc sống gia đình, thường

hay nhậu nhẹt. Mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, nên vợ chồng sống ly thân đến nay khoảng 01 năm.

Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, chị L làm đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

- Về hôn nhân: Yêu cầu được ly hôn với anh Xích Minh H.

- Về con chung: Yêu cầu được nuôi 02 con chung tên Xích Nguyễn Tuấn K (sinh ngày 22/5/2013) và Xích Nguyễn Khánh M (sinh ngày 25/08/2017); không yêu cầu anh Xích Minh H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn-anh Xích Minh H, Tòa án đã nhiều lần tống đạt giấy triệu tập đến Tòa án để làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng anh Xích Minh H không đến nên Tòa án không thể lấy lời khai và tiến hành hòa giải được.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 19, Điều 51, Điều 56, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị L được ly hôn với anh Xích Minh H.

- Về con chung: Chấp nhận yêu cầu của chị Nguyễn Thị L, giao 02 con chung tên Xích Nguyễn Tuấn K (sinh ngày 22/5/2013) và Xích Nguyễn Khánh M (sinh ngày 25/08/2017) cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng, chị Nguyễn Thị L không yêu cầu anh Xích Minh H cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét; anh Xích Minh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung;

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

-Về án phí: Đương sự chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng:

- *Về quan hệ tranh chấp:* Căn cứ vào đơn khởi kiện của chị Nguyễn Thị L có yêu cầu ly hôn với anh Xích Minh H và yêu cầu nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử xác định quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là ly hôn và tranh chấp nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án.

- *Về thẩm quyền:* Bị đơn có nơi cư trú tại xã PT, huyện BB, tỉnh Bình Thuận nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện BB, tỉnh Bình Thuận, theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- *Về việc vắng mặt nguyên đơn và bị đơn:*

Quá trình thụ lý vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Xích Minh H đến Tòa án để lấy L khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải và tiến hành các thủ tục tố tụng khác, nhưng anh Xích Minh H không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án. Do đó, Tòa án không lấy lời khai cũng như không tiến hành hòa giải được, nên đưa vụ án ra xét xử là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 207 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa: Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai đến tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn là phù với quy định tại Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về hôn nhân: Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị L vẫn giữ nguyên yêu cầu được ly hôn với anh Xích Minh H. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tình trạng mâu thuẫn vợ chồng giữa chị L, anh H đã trầm trọng, không thể hàn gắn được. Cụ thể là: Quá trình xác minh, thu thập chứng cứ, hòa giải cũng như tại phiên tòa, anh Xích Minh H đều không đến Tòa án để làm việc. Điều này, chứng tỏ anh H thiếu thiện chí và không mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng, không còn thiết tha với cuộc sống hôn nhân với chị Nguyễn Thị L. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị L đối với anh Xích Minh H, như ý kiến của Kiểm sát viên là phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3]. Về con chung: Từ khi vợ chồng chị L, anh H xảy ra mâu thuẫn cho đến nay, chị L là người trực tiếp nuôi con, chị L luôn thực hiện tốt vai trò của một người mẹ. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cần giao 02 con chung tên Xích Nguyễn Tuấn K (sinh ngày 22/5/2013) và Xích Nguyễn Khánh M (sinh ngày 25/08/2017) cho chị Nguyễn Thị L tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, do chị Nguyễn Thị L không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. Về tài sản chung và nợ chung: Do không có ai yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5]. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 58; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị L đối với anh Xích Minh H.

2. Về con chung: Giao 02 con chung tên Xích Nguyễn Tuấn Khải (sinh ngày 22/5/2013) và Xích Nguyễn Khánh Hà (sinh ngày 25/08/2017) cho chị Nguyễn Thị L nuôi dưỡng. Anh Xích Minh H có quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Về vấn đề cấp dưỡng nuôi con, do chị Nguyễn Thị L không yêu cầu anh Xích Minh H cấp dưỡng nuôi con, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị L phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0002072 ngày 13/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình, chị Nguyễn Thị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Bắc Bình;
- UBND xã Phan Thanh *(hộ tịch)*
(CNKH số 39/2017)
- THADS huyện Bắc Bình;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; V.P

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Thanh Trúc Tuyền